

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thúc đẩy Chương trình chuyển đổi số tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bám sát định hướng chuyển đổi số năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt tại Quyết định số 3611/QĐ-BVHTTDL ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tập trung thúc đẩy Chương trình chuyển đổi số tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm tăng cường sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số, duy trì các hoạt động chuyển đổi số đã có và nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Triển khai hiệu quả, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện trong năm 2023.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành đúng thời hạn các chỉ tiêu về Dữ liệu số, Chính phủ số, Kinh tế số, An toàn an ninh mạng theo Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023.

- Duy trì, đảm bảo các hệ thống dùng chung của Bộ hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ đảm bảo kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ với Nền tảng dữ liệu quốc gia làm cơ sở thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa nội bộ các đơn vị thuộc Bộ và giữa Bộ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục phát triển và đưa vào sử dụng nền tảng quản trị kinh doanh du lịch và nền tảng bảo tàng số theo Kế hoạch triển khai nền tảng đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt năm 2022.

- Hoàn thành các chỉ tiêu về công tác số hóa, chuyển đổi, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với thông tin dữ liệu và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại các

cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Ban hành Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện cung cấp trực tuyến một cách hiệu quả thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ trên cơ sở hợp nhất Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống thông tin Một cửa điện tử thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tạo sự chuyển biến rõ rệt trong việc cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến, giải quyết hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường thực hiện kết nối kỹ thuật, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống phần mềm của Bộ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm tăng cường sự giám sát của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong thực thi công vụ tại Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và tạo sự thông suốt, thống nhất về thông tin, dữ liệu từ Trung ương đến địa phương trong công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch.

- Triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo và Hệ thống văn bản điện tử của của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ (*không bao gồm nội dung mật*) được ký số, gửi qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, chia sẻ với Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia; 90% hồ sơ công việc tại cấp Bộ được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- Từng bước triển khai Hệ thống quản lý giao nhiệm vụ, theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng tới Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, theo dõi đến cá nhân cấp phòng, ban và công chức, chuyên viên, người lao động trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; kết nối với Hệ thống giao nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (*phiên bản 2.0*).

- Hình thành kho dữ liệu tập trung ngành văn hóa, thể thao và du lịch và từng bước tạo lập, chuẩn hóa, cung cấp dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ làm giàu dữ liệu cho kho dữ liệu tập trung của Bộ.

- Triển khai các hoạt động về an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quản lý theo mô hình bảo đảm an toàn thông tin 4 lớp do Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an hướng dẫn; tiếp tục triển khai xác định cấp độ an toàn thông tin cho 100% các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu triển khai tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Cán bộ, công chức, viên chức của Bộ được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số. Trong đó, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin được tập huấn, bồi

dưỡng chuyên sâu kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, kỹ năng khai thác và quản trị dữ liệu số.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

Xây dựng và triển khai Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 và tổ chức triển khai rộng khắp tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

1.2. Tăng cường hoạt động tuyên truyền trên các kênh truyền thông, tổ chức hội nghị - hội thảo chuyên đề về chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch: tổ chức hội nghị - hội thảo chuyên đề, thường xuyên cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về hoạt động chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, xây dựng tin, bài, lan tỏa hoạt động chuyển đổi số của ngành trên các ấn phẩm báo chí, Công Thông tin điện tử,...

1.3. Xây dựng và triển khai Kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng tiêu dùng số bằng Thẻ Việt - thẻ du lịch thông minh tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

2. Thẻ chế số

- Xây dựng các văn bản hướng dẫn, triển khai tăng cường hiệu quả hoạt động ứng dụng CNTT, hoạt động xây dựng và phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số gắn liền với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin như: Kế hoạch chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Quy chế/Quy định về an toàn thông tin,...

- Xây dựng bộ tiêu chí và công cụ hỗ trợ nhằm xác định, phân loại, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

3. Hạ tầng số

- Nâng cấp hạ tầng mạng tại Trụ sở Bộ và tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhằm sử dụng hiệu quả, vận hành thông suốt, kịp thời các phần mềm ứng dụng, đặc biệt là các hệ thống thông tin có kết nối tới Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (*mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống e-Cabinet, hệ thống báo cáo Chính phủ, hệ thống quản lý nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, ...*) nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nâng cao tỷ lệ sử dụng chữ ký số tổ chức và chữ ký số cá nhân tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trong xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, trong việc trao đổi gửi, nhận văn bản điện tử (*trừ văn bản mật*) và tuân thủ quy chế, quy định về an ninh, an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Triển khai chuyển đổi toàn bộ mạng Internet của Bộ sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) theo Kế hoạch được ban hành tại Quyết định số 3001/QĐ-BVHTTDL ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Trang bị máy tính, các thiết bị số cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu chuyên môn của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định và phục vụ kịp thời hoạt động chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

4. Dữ liệu

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ hiện trạng thông tin dữ liệu hiện có trong các cơ sở dữ liệu tại từng đơn vị và hệ thống thông tin, phần mềm tương ứng có sử dụng thông tin, dữ liệu. Rà soát, đánh giá hiện trạng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, phần mềm và cơ sở dữ liệu tại mỗi đơn vị làm cơ sở cho việc quản trị kho dữ liệu dùng chung và thay đổi phương thức quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch hình thành Kho cơ sở dữ liệu điện tử dùng chung ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số.

- Nghiêm túc thực hiện và triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ công tác số hóa, chuyển đổi, chuẩn hóa dữ liệu về hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC theo Quyết định số 3069/QĐ-BVHTTDL ngày 27/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC giai đoạn 2020-2025 và Quyết định số 1801/QĐ-BVHTTDL ngày 04/6/2021 ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống thông tin, phần mềm quản lý chuyên ngành, cơ sở dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết công việc, phục vụ công tác chuyên môn theo quy định và phù hợp với nhu cầu chuyển đổi số tại đơn vị.

5. Nền tảng số

- Triển khai hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ (*trục LGSP của Bộ*) nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của từng đơn vị với các hệ thống thông tin, phần mềm, kho dữ liệu tập trung của Bộ; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của từng đơn vị với đơn vị khác thuộc Bộ và với cơ quan hành chính nhà nước ngoài Bộ.

- Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở kinh doanh du lịch triển khai sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch cung cấp dịch vụ quản trị, thống kê, báo cáo theo thời gian thực về các sản phẩm và dịch vụ du lịch, du khách, các cơ sở lưu trú; sử dụng trợ lý ảo phục vụ hoạt động du lịch.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ để lựa chọn và đưa vào sử dụng thí điểm Nền tảng bảo tàng số theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng, triển khai các nền tảng dùng chung phục vụ Chương trình chuyển đổi số tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Nhân lực số

- Đào tạo, tập huấn kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của Bộ và các kỹ năng về an toàn thông tin.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng sử dụng các nền tảng số.

7. An toàn thông tin mạng

7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Tiếp tục thực hiện phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ.

7.2. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật đối với các hệ thống dùng chung của Bộ, tuân thủ các yêu cầu về an toàn thông tin theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng theo mô hình bốn lớp theo chiều sâu bao gồm: kiện toàn lực lượng tại chỗ; thuê lực lượng giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin quan trọng của Bộ và các hệ thống thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

- Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Bộ và kết nối với Hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng Quốc gia.

7.3. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách, nhân sự phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin hoặc đầu mối chuyển đổi số của đơn vị tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng quy định, quy chế về ứng phó sự cố; triển khai các hoạt động của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của Bộ.

- Tham gia vào các Chiến dịch bảo đảm an toàn thông tin mạng và Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng Quốc gia theo quy định.
- Tăng cường phối hợp với các cơ quan, các doanh nghiệp viễn thông về CNTT để sẵn sàng chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin.

7.4. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ an toàn an ninh thông tin trong việc kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm: kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia khác được đưa vào sử dụng trong năm 2023.

8. Chính phủ số

- Duy trì vận hành thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm: hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành tác nghiệp (V-office) triển khai tới 102 cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; hệ thống thông tin báo cáo của Bộ triển khai đến tất cả Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 16/2022/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2022; hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng Thông tin điện tử của Bộ; hệ thống phần mềm đánh giá công chức, viên chức của Bộ; hệ thống phần mềm quản lý giao nhiệm vụ của Lãnh đạo Bộ, Báo Điện tử Tổ quốc và duy trì quản trị tài khoản các hệ thống phần mềm do Văn phòng Chính phủ triển khai đến Bộ và các cơ quan thuộc Bộ (*hệ thống quản lý nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao 2.0, hệ thống Công tham vấn quy định kinh doanh thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP về cắt giảm điều kiện kinh doanh, hệ thống phân cấp TTHC, hệ thống báo cáo Chính phủ,...*)

- Đưa vào sử dụng chính thức hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành của Bộ đảm bảo công khai, minh bạch trong quá trình cung ứng dịch vụ công, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia hệ thống.

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Bộ theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai có hiệu quả phần mềm quản lý nhiệm vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết nối liên thông với hệ thống quản lý nhiệm vụ của Chính phủ.

- Xây dựng Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết nối với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ.

- Nâng cấp, mở rộng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối với các hệ thống thông tin dùng chung của Bộ trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dùng chung của Bộ.

- Nâng cấp, mở rộng hệ thống thư điện tử công vụ đến các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ

- Xây dựng, nâng cấp các hệ thống phần mềm nghiệp vụ hiện có đáp ứng nhu cầu công việc cho cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

9. Kinh tế số

Ban hành kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, bảo đảm phù hợp với nội dung về phát triển kinh tế số nêu tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao nhận thức về kỹ năng số, nền tảng số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, nhân dân và doanh nghiệp.

- Gắn trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị với việc ứng dụng và phát triển CNTT trong cơ quan, đơn vị. Tích cực ứng dụng CNTT trong điều hành, giải quyết công việc, tạo bước chuyển biến trong lề lối làm việc, gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính trên cơ sở áp dụng thống nhất hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp.

2. Nghiên cứu, hợp tác để ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Phối hợp với tổ chức, cá nhân uy tín tham gia nghiên cứu, hợp tác để đưa ra các giải pháp công nghệ phù hợp với thực tế của ngành gắn với phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn lực CNTT. Thực hiện công tác khen thưởng kịp thời nhằm động viên các tổ chức cá nhân có thành tích xuất sắc, giải pháp hiệu quả trong ứng dụng CNTT để xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp năm 2023 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. CÁC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2023 (Phụ lục đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Công nghệ thông tin

- Tham mưu, xây dựng và triển khai về mặt kỹ thuật các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong Chương trình chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo giai đoạn đến năm 2025 và các nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số

năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trọng tâm là các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo định hướng của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023 là năm dữ liệu số quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện khảo sát, đánh giá, xây dựng báo cáo tổng thể hiện trạng cơ sở dữ liệu tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đề xuất các giải pháp tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu ngành giữa nội bộ các đơn vị thuộc Bộ và giữa Bộ với Chính phủ và giữa Bộ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đề xuất giải pháp, kế hoạch hành động nâng cao năng lực phát triển và quản trị dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Chủ trì và phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ (phiên bản 2.0) đã được phê duyệt; rà soát, cập nhật theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (*nếu có*) phù hợp với Chương trình chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 (*Đề án 06*).

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức và đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số cho các bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính tổ chức thẩm định nội dung về phương án, giải pháp kỹ thuật công nghệ trong Đề cương dự toán chi tiết thực hiện nhiệm vụ, hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phạm vi quy định tại Công văn số 1137/BVHTTDL-VP ngày 18/3/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ tổ chức triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao về hiện đại hành chính trọng tâm là đảm bảo các chỉ tiêu về Chính phủ điện tử, Chính phủ số và Chuyển đổi số tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thường xuyên đôn đốc các đơn vị có thủ tục hành chính thuộc Bộ thực hiện có hiệu quả, hoàn thành đúng thời hạn các chỉ tiêu cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến toàn trình theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP, giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ tổ chức triển khai kịp thời công tác đăng ký, phân quyền tài khoản, đôn đốc nhập số liệu và tác nghiệp trên các phần mềm do Văn phòng Chính phủ triển khai đến Bộ; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình sử dụng, tiến độ nhập số liệu, khai báo, phê duyệt số liệu của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp về hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết nối với Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 và giai đoạn đến năm 2025 đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt. Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chương trình

chuyển đổi số tại Bộ phục vụ chấm điểm, đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số DTI của Bộ so với các bộ, ngành.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Bộ

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin triển khai các hệ thống dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị để việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, số hóa và xử lý hồ sơ giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ ngày càng hiệu quả, đảm bảo các đơn vị thực thi các chỉ tiêu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoàn thành đúng thời hạn.

- Xây dựng mới hoặc cập nhật, bổ sung các quy chế về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử, số hóa và xử lý hồ sơ giải quyết TTHC thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ; quy định về khai báo, cập nhật tiến độ thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng giao trên phần mềm Quản lý giao nhiệm vụ của Bộ; quy chế về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, ...

- Chủ trì tác nghiệp gửi, nhận báo cáo của Bộ với Chính phủ và các cơ quan, đơn vị ngoài Bộ trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia, Hệ thống quản lý giao nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (phiên bản 2.0) và các hệ thống khác do Văn phòng Chính phủ triển khai cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sử dụng, nhập liệu và báo cáo.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Vụ Kế hoạch, Tài chính tham mưu, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng về nguồn kinh phí, khả năng bố trí vốn để thực hiện các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được cấp theo quy định hiện hành, đảm bảo sử dụng hiệu quả tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, đặc biệt là tránh hình thức.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kinh phí triển khai các nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc Kế hoạch đã được đầu tư và kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ.

4. Vụ Thư viện

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 2175/QĐ-BVHTTDL ngày 23/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan thực hiện hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ

tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực thư viện; thực hiện hiệu quả và đúng hạn các chỉ tiêu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong lĩnh vực thư viện.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

5. Cục Di sản văn hóa

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số đã được phê duyệt tại Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 02/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình số hóa di sản văn hóa giai đoạn 2021-2030.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ để lựa chọn và đưa vào áp dụng thí điểm Nền tảng bảo tàng số theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin, các cơ quan khối bảo tàng và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về số hóa di sản văn hóa, chuyển đổi số trong lĩnh vực di sản; thực hiện hiệu quả và đúng hạn các chỉ tiêu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong lĩnh vực di sản.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

6. Tổng cục Thể dục thể thao

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Tổng cục Thể dục thể thao được Lãnh đạo Bộ phê duyệt năm 2023.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực thể dục thể thao; thực hiện hiệu quả và đúng hạn các chỉ tiêu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong lĩnh vực thể dục thể thao.

- Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

7. Tổng cục Du lịch

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của Tổng cục Du lịch được Lãnh đạo Bộ phê duyệt năm 2023.

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ để đưa vào sử dụng chính thức Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở kinh doanh du lịch triển khai sử dụng Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch cung cấp dịch vụ quản trị, thống kê, báo cáo theo thời gian thực về các sản phẩm và dịch vụ du lịch, du khách, các cơ sở lưu trú; sử dụng trợ lý ảo phục vụ hoạt động du lịch.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan trong việc triển khai hiệu quả các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao về chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; thực hiện hiệu quả và đúng hạn các chỉ tiêu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong lĩnh vực du lịch.

8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

- Triển khai đúng thời hạn các dự án trọng tâm phục vụ chương trình chuyển đổi số của Bộ (*dự án nền tảng tích hợp, xử lý dữ liệu trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch, dự án xây dựng nền tảng, cơ sở dữ liệu quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá,...*); phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Du lịch, Cục Di sản văn hóa, Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị thuộc Bộ thu thập yêu cầu, nghiệp vụ đảm bảo các nền tảng chuyển đổi số quan trọng của Bộ được đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Thường xuyên báo cáo Lãnh đạo Bộ tình hình, tiến độ, kết quả triển khai thực hiện các dự án trọng tâm phục vụ Chương trình chuyển đổi số và các nhiệm vụ chuyển đổi số có liên quan.

- Kịp thời cung cấp thông tin cho đơn vị chuyên trách về Chuyển đổi số của Bộ (*Trung tâm Công nghệ thông tin*) tiến độ, kết quả triển khai thực hiện các dự án trọng tâm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số do Ban quản lý được giao chủ trì thực hiện nhằm đồng bộ thông tin, báo cáo, kịp thời xây dựng kế hoạch, đề xuất liên quan đến Chuyển đổi số trong các năm tiếp theo.

9. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

- Chủ động thực hiện các nội dung chuyển đổi số theo Kế hoạch được giao.

- Phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin trong việc triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả triển khai thực hiện theo báo cáo định kỳ 06 tháng hoặc đột xuất (*nếu có*) về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Trung tâm Công nghệ thông tin) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.